UỶ BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI **SỞ Y TẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 1202 /QĐ-SYT	*Đồng Nai, ngày 10 tháng 11 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh trường hợp bổ sung danh mục kỹ thuật đối với Phòng khám đa khoa Nhi Sài Gòn thuộc Công ty TNHH Phòng khám đa khoa Nhi Sài Gòn

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 23/2024/TT-BYT ngày 18 tháng 10 năm 2024 của Bộ Y tế về việc ban hành Danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Quyết định số 32/2026/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế thành phố Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 524/QĐ-SYT ngày 30 tháng 7 năm 2026 của Giám đốc Sở Y tế về việc thành lập Đoàn thẩm định cấp lại, cấp điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với phòng khám đa khoa; cấp mới, cấp lại, cấp điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với phòng khám chuyên khoa;

Căn cứ Biên bản thẩm định điều chỉnh Giấy phép hoạt động (bổ sung danh mục kỹ thuật chuyên môn) đối với Phòng khám đa khoa Nhi Sài Gòn thuộc Công ty TNHH Phòng khám đa khoa Nhi Sài Gòn ngày 06 tháng 10 năm 2026 của Đoàn thẩm định Sở Y tế và Báo cáo khắc phục ngày 14 tháng 10 năm 2026 của Phòng khám đa khoa Nhi Sài Gòn thuộc Công ty TNHH Phòng khám đa khoa Nhi Sài Gòn;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Nghiệp vụ Sở Y tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh do bổ sung danh mục kỹ thuật đối với Phòng khám đa khoa Nhi Sài Gòn thuộc Công ty TNHH Phòng khám đa khoa Nhi Sài Gòn (Số 344/ĐNAI-GPHĐ), cụ thể như sau:

1. Địa chỉ hoạt động: Số 248, khu phố 9, phường Tam Hiệp, thành phố Đồng Nai;

2. Thời gian làm việc: 07 giờ 00 – 20 giờ 00 từ Thứ Hai đến Chủ Nhật;

3. Phê duyệt bổ sung quy mô hoạt động, phạm vi hoạt động chuyên môn: thêm 01 chuyên khoa Ngoại.

- Quy mô hoạt động, phạm vi hoạt động chuyên môn trước điều chỉnh: Nội khoa, Nhi khoa, bộ phận xét nghiệm và bộ phận chẩn đoán hình ảnh (Siêu âm, X-Quang).

- Quy mô hoạt động, phạm vi hoạt động chuyên môn sau điều chỉnh: Nội khoa, Nhi khoa, Ngoại khoa, bộ phận xét nghiệm và bộ phận chẩn đoán hình ảnh (Siêu âm, X-Quang).

4. Phê duyệt bổ sung danh mục kỹ thuật chuyên môn: thêm 23 kỹ thuật chuyên môn trong khám bệnh, chữa bệnh theo Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư số 23/2024/TT-BYT ngày 18/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

(Danh mục kỹ thuật phê duyệt bổ sung đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

- Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật phải đảm bảo về cơ sở vật chất, thiết bị y tế và nhân lực có trình độ chuyên môn phù hợp để thực hiện danh mục kỹ thuật được phê duyệt theo đúng các quy định chuyên môn và quy trình kỹ thuật của Bộ Y tế ban hành để bảo đảm an toàn sức khỏe cho người bệnh.

- Danh mục kỹ thuật chuyên môn được phê duyệt là căn cứ pháp lý cho việc thực hiện kỹ thuật, chuyển người bệnh giữa các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng phòng Nghiệp vụ; Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của cơ sở quy định tại Điều 1; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Cục QLKCB - BYT (để báo cáo);
- BGĐ Sở Y tế (để báo cáo);
- BHXH thành phố;
- UBND phường Tam Hiệp;
- Website Sở Y tế;
- Lưu VT, NV.

(BS Lâm)

GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ Y TẾ
THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI

Đỗ Thị Nguyên

UỶ BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH MỤC KỸ THUẬT CHUYÊN MÔN PHÊ DUYỆT BỔ SUNG THỰC HIỆN TẠI PHÒNG PHÒNG KHÁM ĐA KHOA NHI SÀI GÒN THUỘC CÔNG TY TNHH PHÒNG KHÁM ĐA KHOA NHI SÀI GÒN

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-SYT ngày / /2026 của Giám đốc Sở Y tế thành phố Đồng Nai)

STT	Mã kỹ thuật	Tên chương	Tên kỹ thuật
1	1.270	01. HỒI SỨC CẤP CỨU VÀ CHỐNG ĐỘC	Ga rô hoặc băng ép cầm máu
2	3.1473	03. NHI KHOA	Thay băng điều trị bỏng sâu, trên 5% diện tích cơ thể ở trẻ
3	3.1703	03. NHI KHOA	Cắt chỉ khâu da
4	3.2387	03. NHI KHOA	Tiêm trong da
5	3.2388	03. NHI KHOA	Tiêm dưới da
6	3.2389	03. NHI KHOA	Tiêm bắp thịt
7	3.2390	03. NHI KHOA	Tiêm tĩnh mạch
8	3.2391	03. NHI KHOA	Truyền tĩnh mạch
9	3.3826	03. NHI KHOA	Thay băng, cắt chỉ vết mổ
10	3.3827	03. NHI KHOA	Khâu vết thương phần mềm dài dưới 10 cm
11	3.3898	03. NHI KHOA	Trích rạch áp xe lớn, dẫn lưu
12	3.3909	03. NHI KHOA	Trích rạch áp xe nhỏ
13	3.3910	03. NHI KHOA	Trích hạch viêm mủ
14	3.3911	03. NHI KHOA	Thay băng, cắt chỉ
15	BS_10.1274	10. NGOẠI KHOA	Thay băng
16	BS_10.1275	10. NGOẠI KHOA	Cắt chỉ
17	15.143	15. TAI MŨI HỌNG	Lấy dị vật mũi
18	15.222	15. TAI MŨI HỌNG	Khí dung mũi họng
19	15.303	15. TAI MŨI HỌNG	Thay băng vết mổ
20	15.54	15. TAI MŨI HỌNG	Lấy dị vật tai
21	15.59	15. TAI MŨI HỌNG	Lấy nút biểu bì ống tai ngoài
22	18.57	18. ĐIỆN QUANG	Siêu âm tinh hoàn hai bên
23	18.59	18. ĐIỆN QUANG	Siêu âm dương vật

** Tổng số kỹ thuật chuyên môn được phê duyệt: 23 kỹ thuật.*